

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐOAN HÙNG**

TỈNH PHÚ THỌ

Số: 10 /2018/QĐST- DS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đoan Hùng, ngày 23 tháng 5 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 15 tháng 5 năm 2018 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 16/2018/TLST- DS ngày 28 tháng 3 năm 2018.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Đỗ Văn H - Sinh năm 1962

Trú tại: Khu 3, xã H, thị xã P, tỉnh P.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Xuân H - Sinh năm 1981

Trú tại: Khu P, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh P.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Lê Thị T – Sinh năm 1970

Trú tại: Khu 3, xã H, thị xã P, tỉnh P.

+ Đại diện theo ủy quyền của bà Toàn: Ông Đỗ Văn H – Sinh năm 1962 (là chồng của bà T theo văn bản ủy quyền ngày 02/4/2018 của bà T)

Trú tại: Khu 3, xã H, thị xã P, tỉnh P.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Anh Nguyễn Xuân H phải trả cho ông Đỗ Văn H, bà Lê Thị T số tiền 380.000.000đ (Ba trăm tám mươi triệu đồng) là khoản tiền anh H vay ông H, bà T theo 05 giấy vay tiền đề ngày 19/6/2016; 04/7/2016; 16/7/2016; 02/8/2016; 05/9/2016 và tiền lãi 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng). Tổng cộng cả gốc và lãi anh H phải trả cho ông H, bà T là: 400.000.000đ (Bốn trăm triệu đồng), thời gian trả cụ thể như sau:

Ngày 15/6/2018, anh H trả cho ông H, bà T 150.000.000đ (Một trăm năm mươi triệu đồng);

Ngày 15/7/2018, anh H trả cho ông H, bà T 150.000.000đ (Một trăm năm mươi triệu đồng);

Ngày 15/8/2018, anh H trả cho ông H, bà T 100.000.000đ (Một trăm triệu đồng).

Quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của ông H, bà T (đối với khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng anh H còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

- Về án phí dân sự:

+ Anh Nguyễn Xuân H phải nộp 10.000.000 đ (Mười triệu đồng) tiền án phí dân sự có giá ngạch.

+ Hoàn lại cho ông H, bà T số tiền tạm ứng án phí mà ông H, bà T đã nộp là 7.000.000 đ (Bảy triệu đồng) theo biên lai thu tiền số 0004548 ngày 28/3/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đoan Hùng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Anh Tuấn (đã ký)